

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 07 - 3 - 2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lê .

Ông Đinh Tuấn Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Đặng Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm -Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần - Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Văn H, sinh ngày: 13/6/1980, tại huyện H, Quảng Ninh; Nơi thường trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị V; có vợ là Nguyễn Thị N và 03 con; Tiền án: ngày 16/3/2021 bị TAND huyện Hải Hà, xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 29/06/2022 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Mạc Quốc Đ, sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Anh Ty Tuấn L, sinh năm 1984, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, thông qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Văn H biết người đàn ông tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) có

ma túy bán nên **H** liên hệ với **C** mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2024, **H** một mình đi đến khu vực cầu **S** gần trụ sở Ủy ban nhân dân huyện **H** để tìm **C** mua ma túy. **H** thỏa thuận với **C** mua 500.000 đồng ma túy đá (**M**), **C** đồng ý. Tiếp đó **C** đưa cho **H** 02 túi nilon chứa ma túy đá; sau khi kiểm tra **H** thanh toán tiền cho **C**, giấu ma túy vào trong tất đeo ở chân trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi **H** đi đến khu vực thôn **A**, xã **Q**, huyện **H** thì bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh **Q** phối hợp cùng Công an huyện **H** đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện bắt quả tang, tạm giữ của **H** 02 túi nilon kích thước (2x2,7)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng **K** Công an tỉnh **Q**, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon kích thước (2x2,7)cm tạm giữ của **Nguyễn Văn H** là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng 0,258g (Không phải hai năm tám gam). (Bút lục 33).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **Nguyễn Văn H** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận việc bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người chứng kiến là các anh **Mạc Quốc Đ** và **Ty Tuấn L** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, quá trình điều tra đều đã có lời khai thể hiện: khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại khu vực thôn **A**, xã **Q**, huyện **H**, các anh chứng kiến lực lượng Công an bắt người phạm tội quả tang đối với 01 nam thanh niên tên **Nguyễn Văn H**. Quá trình kiểm tra phát hiện trong tất đeo ở chân trái của **H** có 02 túi nilon, 1 đầu có khóa kẹp màu đỏ, bên trong chứa ma túy đá. **H** khai mua số ma túy trên của **C** nhà ở thị trấn **Q** để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHH ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo **Nguyễn Văn H** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định

trong phong bì niêm phong số 99/KL-KTHS ngày 15/01/2024.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 10/01/2024, tại thôn A, xã Q, huyện H, Nguyễn Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,258g (không phải hai năm tám gam) Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tiền án, nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái

phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về án phí và xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Trong vụ án này, đối với người đàn ông tên **C** bán ma túy cho **H**, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 10 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 99/KL-KTHS ngày 15/01/2024.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18/CCTHADS ngày 06 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo **Nguyễn Văn H** phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND huyện Hải Hà;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Hải Hà;
- Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thúy Chính**

